

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2020/HS-ST

Ngày : 08/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Kim Yến

Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Lê Hà - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 172/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Tô Lê Tuấn Đ, sinh năm 2000 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn T, sinh năm 1971 và bà: Lê Thùy D, sinh năm 1977; vợ, con: không có; nhân thân: Bản án số 228/2016/HSST ngày 18/8/2016 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản” (bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi); tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 29/5/2020. Có mặt.

2. Nguyễn Tiến T, sinh năm 1996 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường C, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm 1960 và bà: Hà Thị T, sinh năm 1960; vợ, con: không có; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 29/5/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình tuần tra đến trước khách sạn H, số 73 đường X, Phường D, quận B phát hiện đối tượng Nguyễn Tiến T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán cho con nghiện, thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của Thịnh đang mặc có 01 gói nylon màu đỏ bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,1235 gam.

Tiến hành khám xét nơi ở của T là phòng 301, khách sạn H, số 73 đường X, Phường D, quận B do T thuê ở một mình có 01 hộp nhựa ghi chữ “Kem sầu riêng”, bên trong có 02 gói tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,5377 gam; 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,4344 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến T khai nhận số ma túy bị thu giữ trong người và trong phòng khách sạn như nêu trên là T mua của Tô Lê Tuấn Đ vào khoảng 23 giờ ngày 28/5/2020 với giá 1.350.000 đồng. T mang về phòng phân thành 04 gói để trong hộp nhựa có chữ “Kem sầu riêng” mục đích để bán cho con nghiện kiếm lời. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, T gọi điện cho Đ hỏi mua tiếp 01 gói ma túy với giá 750.000 đồng, Đ đồng ý nhưng Thịnh chưa gặp Đ để nhận ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy 01 gói ma túy trong hộp nhựa, bỏ vào trong túi quần, đứng trước khách sạn H để bán ma túy cho con nghiện hỏi mua thì bị công an bắt quả tang như nêu trên.

Ngoài ra, Nguyễn Tiến T còn khai nhận đã mua ma túy của Tô Lê Tuấn Đ 02 lần, cụ thể:

- Lần 1: Cách ngày 29/5/2020 khoảng 01 tháng, vào buổi trưa, Đ đã bán cho T 01 gói nylon chứa ma túy đá với giá 1.350.000 đồng tại trước số Phường C, quận B. T mang về phòng 301 khách sạn H phân thành 04 gói ma túy nhỏ để bán cho con nghiện với giá 500.000 đồng/gói.

- Lần 2: Cách ngày 28/5/2020 khoảng 10 ngày, vào khoảng 10 giờ, Đ đến khách sạn H bán cho T 01 gói ma túy đá với giá 1.350.000 đồng. T mang về phòng 301 khách sạn H phân thành 04 gói ma túy nhỏ để bán cho con nghiện với giá 500.000 đồng/gói.

T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trong 02 lần này là 1.300.000 đồng, đã tiêu xài hết. Kết quả xét nghiệm, T dương tính với chất ma túy.

Từ lời khai của Nguyễn Tiến T, vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình tiếp tục tuần tra đến trước số 75 đường X, Phường D, quận B thì phát hiện Tô Lê Tuấn Đ đang chở Đỗ Thị T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra và phát hiện Đ có cất giấu ma túy trong người, cụ thể:

- Thu trong túi quần jean bên trái phía trước có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,2532 gam.

- Thu trong túi xách màu nâu Đ đang đeo trên người có 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,7304 gam.

Tại cơ quan điều tra, Tô Lê Tuấn Đ khai nhận sau khi nhận được điện thoại của Nguyễn Tiến T hỏi mua ma túy thì khoảng 09 giờ cùng ngày, Đ đi xe ôm đến đường Z gặp đối tượng tên T1 ở ngoài đường (không nhớ rõ địa chỉ, không rõ nhân thân, lai lịch của T1) mua 02 gói ma túy đá với giá 900.000 đồng. Đ mang về nhà tại số 11/70 đường Y, phường G, quận H phân ma túy thành 04 gói ma túy để bán. Đ cất 03 gói ma túy trong túi xách màu nâu có chữ “LV” đang đeo trên người để bán cho con nghiện, còn 01 gói ma túy cất vào túi quần jean phía trước bên trái đang mặc để bán cho T. Do không có xe nên Đ rủ bạn gái là Đỗ Thị T đi ăn. Trên đường đi, Đ chở T đến trước khách sạn H nhằm mục đích giao ma túy cho T thì bị công an phát hiện, bắt giữ nêu nêu trên. Đ không nói cho T biết có cất giấu ma túy trong người và đang trên đường đi giao ma túy cho T. Kiểm quả xét nghiệm Đ và T âm tính với chất ma túy

Tô Lê Tuấn Đ cũng thừa nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Tiến T 03 lần như nêu trên. Ngoài bán ma túy cho Thịnh thì Đ chưa bán ma túy cho ai. Số tiền Đ thu lợi từ việc bán ma túy cho T là 1.350.000 đồng, đã tiêu xài hết.

Đỗ Thị T khai nhận vào sáng ngày 29/5/2020, bạn trai là Tô Lê Tuấn Đ rủ đi ăn. Trên đường đi thì Đ và T bị công an kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. T không biết Đ có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán và đang trên đường giao ma túy cho T, phù hợp với lời khai của Đ. Do đó, không có cơ sở để điều tra xử lý T với vai trò đồng phạm.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Tô Lê Tuấn Đ tại số 11/70 đường Y, phường G, quận H, kết quả không thu giữ gì.

Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho Đ, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở điều tra xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 04 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, ghi số 917 (tang vật ma túy còn lại sau giám định).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung bị bể mặt sau thu giữ của T, T khai dùng để liên lạc mua bán ma túy với Đ.

- 01 hộp nhựa có chữ kem sầu riêng, 01 cân điện tử ghi chữ Amput, 05 ống xúc bằng nhựa, 01 kéo bằng kim loại, 10 gói nylon màu đỏ, 18 gói nylon viên xanh dương và viên đỏ không chứa gì thu giữ tại phòng 301 khách sạn H, Thịnh khai đây là dụng cụ để bán ma túy.

- 02 bình ga mini màu đen, 02 bình hút có gắn nỏ thủy tinh, 06 nỏ thủy tinh chưa qua sử dụng, 01 quạt ga thu tại phòng 301 khách sạn H, T khai đây là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- 01 túi xách có chữ LV, 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 bị bể mặt trước và 01 điện thoại Iphone 6 không có sim, đã qua sử dụng thu giữ của Đ.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision thu giữ của Đỗ Thị T. Qua xác minh, xe gắn máy trên do anh Nguyễn Quốc A, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: phường L, Quận M đứng tên đăng ký. Anh Quốc A khai anh là người bỏ tiền ra mua xe và đứng tên giùm cho bạn tên Nguyễn Trung Ng (sinh năm 2003, hộ khẩu thường trú: phường L, Quận M), hai bên thỏa thuận anh N sẽ trả góp dần tiền mua xe cho anh Quốc A. Hiện anh N chưa trả hết tiền mua xe trên cho anh Quốc A, phù hợp với lời khai của anh N. Anh N trình bày thêm tối ngày 28/5/2020, anh cho cho bạn là Đỗ Thị T mượn xe gắn máy trên đi công việc, anh không biết T đưa xe cho bạn là Tô Lê Tuấn Đ sử dụng, cả T và N không biết Đ dùng xe đi giao ma túy cho người khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã trả xe gắn máy trên cho anh Quốc A, anh N không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Tô Lê Tuấn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Đ từ 10 năm đến 11 năm tù, bị cáo T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến T, Tô Lê Tuấn Đ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận:

- Bị cáo Tô Lê Tuấn Đ đã có hành vi bán 4,0956 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine cho bị cáo Nguyễn Tiến T và tàng trữ 2,9836 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời, tổng cộng là 7,0792 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; trước đó bị cáo Đ đã bán 02 lần ma túy cho bị cáo T tuy không nhớ rõ khối lượng ma túy nhưng phù hợp với lời khai của bị cáo T về thời gian và địa điểm, hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến 30 gam”, là những tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Bị cáo Nguyễn Tiến T đã có hành vi cất giấu 4,0956 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích bán kiếm lời, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, trước đó bị cáo đã mua 02 lần ma túy của bị cáo Đ nhằm mục đích bán kiếm lời, tuy không nhớ rõ khối lượng nhưng phù hợp với lời khai của bị cáo Đ về thời gian và địa điểm, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm. Bản thân các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, việc mua bán trái phép chất ma túy là gieo rắc hiểm họa cho cộng đồng, vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì động cơ tham lam, háms lợi mà bị cáo đã bất chấp tất cả, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Xét nhân thân bị cáo Đ là xấu, bị cáo đã bị kết án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Tô Lê Tuấn Đ khai nhận số tiền thu lợi từ việc bán ma túy cho bị cáo T là 1.350.000 đồng, xét thấy đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Tiến T khai nhận số tiền thu lợi từ việc bán ma túy là 1.300.000 đồng, xét thấy đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

[5] Về vật chứng vụ án:

- 04 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, ghi số 917 (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung bị bể mặt sau thu giữ của bị cáo T, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 hộp nhựa có chữ kem sầu riêng, 01 cân điện tử ghi chữ Amput, 05 ống xúc bằng nhựa, 01 kéo bằng kim loại, 10 gói nylon màu đỏ, 18 gói nylon viền xanh dương và viền đỏ không chứa gì, 02 bình ga mini màu đen, 02 bình hút có gắn nổ thủy tinh, 06 nổ thủy tinh chưa qua sử dụng, 01 quẹt ga thu giữ của bị cáo T, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng vào việc phạm tội và là những vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 túi xách có chữ LV, 01 cân điện tử, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 bị bể mặt trước và 01 điện thoại Iphone 6 không có sim, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử xét thấy 01 cân điện tử và 01 túi xách có chữ LV là vật không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 bị bể mặt trước bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại Iphone 6 không có sim là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Lê Tuấn Đ;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến T;

Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Tô Lê Tuấn Đ, Nguyễn Tiến T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Tô Lê Tuấn Đ 10 (mười) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2020.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Tiến T 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2020.

[2] Buộc bị cáo Tô Lê Tuấn Đ nộp lại số tiền 1.350.000 (một triệu ba trăm năm mươi ngàn) đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T nộp lại số tiền 1.300.000 (một triệu ba trăm ngàn) đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[3] Tịch thu và tiêu hủy 04 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Xuân Sang, ghi số 917 (tang vật ma túy còn lại sau giám định); 01 hộp nhựa có chữ kem sần riêng, 01 cân điện tử ghi chữ Amput, 05 ống xúc bằng nhựa, 01 kéo bằng kim loại, 10 gói nylon màu đỏ, 18 gói nylon viền xanh dương và viền đỏ không chứa gì, 02 bình ga mini màu đen, 02 bình hút có gắn nổ thủy tinh, 06 nổ thủy tinh chưa qua sử dụng, 01 quạt ga, 01 cân điện tử và 01 túi xách có chữ LV.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung bị bể mặt sau và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 bị bể mặt trước.

Trả lại cho bị cáo Tô Lê Tuấn Đ 01 điện thoại Iphone 6 không có sim, đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 156/PNK ngày 20/10/2020 của Công an quận Tân Bình).

[4] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Đức Thụ